

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin gửi tới Quý nhà cung cấp lời chào trân trọng.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM đang có nhu cầu mua sắm hàng hóa, kính mời Quý nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm “Cung cấp bổ sung thạch cao nhân tạo Lào Cai phục vụ sản xuất năm 2025” theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về phạm vi cung cấp:

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Thạch cao nhân tạo Lào Cai	Tấn	15.000	

2. Các yêu cầu khác:**2.1. Yêu cầu về tính hợp lệ**

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp;
- Hạch toán tài chính độc lập;
- Không đang trong quá trình giải thể, không bị lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của Pháp luật;
- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu;
- Thư chào giá phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo Pháp luật của Công ty. Trong trường hợp người ký báo giá không phải là người đại diện theo Pháp luật của Công ty thì cần phải có giấy Ủy quyền kèm theo (Mẫu số 02).
- Nhà cung cấp có tư cách hợp lệ được tham gia chào giá với tư cách độc lập hoặc liên danh. Trường hợp liên danh phải có văn bản thỏa thuận giữa các thành viên, trong đó quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh, trách nhiệm chung và trách nhiệm riêng của từng thành viên trong liên danh. Trong cùng một gói mua sắm, mỗi nhà cung cấp chỉ được phép tham gia một liên danh với tư cách nhà cung cấp chính (Mẫu số 03).

2.2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm nhà cung cấp

- Nhà cung cấp nộp báo cáo tài chính năm 2024 để cung cấp thông tin chứng minh tình hình tài chính của nhà cung cấp; Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 tối thiểu là: 11.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ, sáu trăm triệu đồng).
- Nhà cung cấp cung cấp hợp đồng cung cấp hàng hóa từ năm 2022 trở lại đây (tính đến thời điểm hết hạn nộp thư chào giá): Có ít nhất 01 hợp đồng cung cấp hàng hóa có tính chất tương tự gói mua sắm này có giá trị tối thiểu là: 5.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm triệu đồng).
- Trường hợp nhà cung cấp liên danh, tối thiểu một thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này.
- Nhà cung cấp chứng minh nguồn gốc hàng hóa từ: Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai hoặc Giấy chứng xác nhận là đại lý độc quyền cung cấp thạch cao nhân tạo Lào Cai.



2.3. Giá cả (Mẫu số 04)

Nhà cung cấp chào đơn giá theo nội dung mua sắm (Tổng giá trị bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói mua sắm, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế).

2.4. Yêu cầu kỹ thuật (Mẫu số 04)

- Tiêu chuẩn kỹ thuật của Thạch cao nhân tạo Lào Cai

Stt	Chỉ tiêu kỹ thuật	ĐVT	Giá trị
1	Hàm lượng $\text{CaSO}_4 \cdot 2\text{H}_2\text{O}$	%	$\geq 82\%$
2	Hàm lượng SO_3	%	$\geq 38\%$
3	Cặn không tan (CKT)	%	$\leq 12\%$
4	Nồng độ pH		≥ 6
5	Độ ẩm (W)	%	$\leq 6\%$

2.5. Nguồn gốc/xuất xứ hàng hóa (Mẫu số 04)

- Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai

2.6. Yêu cầu về tiến độ và địa điểm cung cấp (Mẫu số 04)

Tiến độ cung cấp	Địa điểm cung cấp
- Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025. - Giao hàng làm nhiều đợt, khối lượng và thời gian giao hàng cụ thể của mỗi đợt theo thông báo của bên mua.	- Giao hàng tại kho/ bãi theo chỉ định của bên mua (Địa chỉ: Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai tại Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An) dưới phương tiện vận chuyển của bên bán.

2.7. Hiệu lực của thư chào giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp thư chào giá.

2.8. Thành phần của Thư chào giá

2.8.1. Thư chào giá bao gồm các biểu mẫu kèm theo các nội dung:

- Các biểu mẫu kèm theo, đầy đủ nội dung theo yêu cầu của Thư mời chào giá.
- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký thư chào giá, của nhà cung cấp (Giấy đăng ký kinh doanh, Ủy quyền, Thỏa thuận Liên Danh (Nếu có...)).
- Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định của thư mời chào giá này (Hợp đồng, báo cáo tài chính...).
- Các hồ sơ, tài liệu khác (Nếu có).

2.8.2. Số lượng: 01 bản gốc.

3. Thời điểm nộp thư chào giá:

Đề nghị Quý nhà cung cấp nộp thư chào giá bằng cách gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ sau: Phòng Nguyên liệu thay thế, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM - Địa chỉ: 21B Cát Linh Đống Đa, Hà Nội. Số điện thoại: 024.38457.328, Fax: 024.3857.186.

Thời hạn nộp thư chào giá: Từ ngày phát hành Thư mời chào giá đến trước 15 giờ 00 phút ngày 03/7/2025.

Mở thư chào giá: Tổ mua sắm tiến hành mở công khai thư chào giá trong vòng 30 phút kể từ thời điểm hết hạn nộp thư chào giá tại Phòng Nguyên liệu thay thế, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM - Địa chỉ: 21B Cát Linh Đống Đa, Hà Nội.

4. Đánh giá thư chào giá và thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp

4.1 Đánh giá tính hợp lệ của Hồ sơ chào giá

Hồ sơ chào giá của đơn vị cung cấp được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

1. Có thư chào giá được đại diện hợp pháp của đơn vị khách hàng ký tên đóng dấu.
2. Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*bản sao*)
3. Báo cáo tài chính 01 năm gần nhất (năm 2024) (*bản sao*)

4. Giá chào ghi trong hồ sơ chào giá phải cụ thể cố định bằng số, bằng chữ không đề xuất các đơn giá chào khác nhau hoặc kèm theo điều kiện bất lợi cho bên mời chào giá và giá chào phải bằng Việt Nam đồng, đã bao gồm thuế, phí. Hồ sơ chào giá gửi thiếu hoặc không đầy đủ một trong các yêu cầu nêu tại mục 4.1 Đánh giá tính hợp lệ của Hồ sơ chào giá sẽ không được xem xét tiếp.

5. Hiệu lực thư chào giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp thư chào giá.

Ghi chú: Hồ sơ chào giá chỉ được xem xét và đánh giá về năng lực, kinh nghiệm khi được đánh giá là Hợp lệ

4.2 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm:

Stt	Tiêu chuẩn	Đánh giá
1	Hợp đồng tương tự: có tối thiểu 01 hợp đồng trong vòng 3 năm trở lại đây (2022, 2023, 2024) có giá trị tối thiểu: 5,5 tỷ đồng.	Đạt
	Trái với trường hợp trên	Không đạt

Ghi chú: Hồ sơ chào giá được đánh giá là Đạt tất cả các tiêu chí quy định tại Mục 4.2 - Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm thì sẽ được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

4.3 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Stt	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, chỉ tiêu kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng yêu cầu về đặc tính, chỉ tiêu kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của HS	Không chào hoặc có chào nhưng trái với điều kiện Đạt
2	Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	HS nêu đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa.	HS không nêu nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa.
3	Tiến độ cung cấp	- Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025. - Giao hàng làm nhiều đợt, khối lượng và thời gian giao hàng cụ thể của mỗi đợt theo thông báo của bên mua.	Không chào hoặc có chào nhưng trái với điều kiện Đạt
4	Địa điểm cung cấp	Giao hàng tại kho/ bãi theo chỉ định của bên mua (Địa chỉ: Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai tại Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An) dưới phương tiện vận chuyển của bên bán.	Không chào hoặc có chào nhưng trái với điều kiện Đạt

5	Phương thức thanh toán	Thanh toán 100% tổng giá trị của hàng hoá giao nhận mỗi tháng trong vòng 30 ngày, kể từ ngày bên mời chào giá nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán hợp lệ.	Không chào hoặc chào nhưng có điều kiện thanh toán gây bất lợi cho Bên mời chào giá
---	------------------------	--	---

Ghi chú: Hồ sơ chào giá được đánh giá là Đạt tất cả các tiêu chí quy định tại Mục 4.3 - Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật thì sẽ được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

4.4 Tiêu chuẩn đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất

Hết thời gian quy định, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM sẽ tổ chức đánh giá thư chào giá, cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào, sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)

Bước 2. Xếp hạng nhà cung cấp: Hồ sơ chào giá có giá chào thấp nhất sau bước 1 và không cao hơn giá dự toán của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM sẽ được mời vào thương thảo, đàm phán hợp đồng.

Trường hợp có từ hai nhà cung cấp trở lên chào giá thấp nhất và thấp bằng nhau thì Chủ đầu tư mời các nhà cung cấp có giá chào thấp bằng nhau này vào thương thảo hợp đồng, thỏa thuận khối lượng công việc, phạm vi cung cấp hàng hóa với từng nhà cung cấp để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp và ký kết hợp đồng

Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc fax và được đăng tải trên website của Công ty hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng khác.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý nhà cung cấp./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Lưu: VT, P.NLTT

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



[Signature]
Trịnh Công Giang

CÁC BIỂU MẪU KÈM THEO THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày: ____ [ghi ngày tháng năm ký đơn chào giá]

Tên gói mua sắm: ____ [ghi tên gói mua sắm theo Thư mời chào giá]

Kính gửi: ____ [ghi đầy đủ và chính xác tên của Bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá số ____ [ghi số của văn bản của Thư mời chào giá] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu nêu trong thư mời chào giá với tổng số tiền là ____ [ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền chào giá, trong trường hợp gói mua sắm có nhiều phần thì ghi rõ giá trị từng phần] cùng với biểu giá chào kèm theo.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một thư chào giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói mua sắm này.
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu.
5. Những thông tin kê khai trong thư chào giá là trung thực.

Nếu thư chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ cam kết thực hiện đúng theo yêu cầu của Thư mời chào giá.

Thư chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của ____ [ghi tên nhà cung cấp] có địa chỉ tại ____ [ghi địa chỉ của nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham dự chào giá gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] do ____ [ghi tên Bên mời chào giá] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký tất cả các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá.

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư nếu được lựa chọn].

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [ghi tên nhà cung cấp]. ____ [ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ . Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản, Bên mời chào giá giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]

Người ủy quyền

[ghi tên người đại diện theo pháp luật của
nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng
dấu]

THỎA THUẬN LIÊN DANH

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Gói mua sắm: ____ [ghi tên gói mua sắm]

Căn cứ thư mời chào giá gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] ngày ____ tháng ____ năm ____ [ngày được ghi trên thư mời chào giá];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh ____ [ghi tên từng thành viên liên danh]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự chào giá gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm].
2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói mua sắm này là: ____ [ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].
3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia gói mua sắm này. Trường hợp trúng thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:
 - Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;
 - Bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng;
 - Hình thức xử lý khác ____ [ghi rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh:

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [ghi tên một bên] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký tất cả các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham dự chào giá;
- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;
- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ % so với tổng giá chào
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- ____ - ____	- ____% - ____%
2	Tên thành viên thứ 2	- ____ - ____	- ____% - ____%
....			
Tổng cộng		Toàn bộ công việc của gói mua sắm	100%

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.
 2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
 - Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;
 - Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;
 - Nhà cung cấp liên danh không trúng thầu;
 - Hủy gói mua sắm ____ [ghi tên gói mua sắm] theo thông báo của Bên mời chào giá.
- Thỏa thuận liên danh được lập thành ____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BIỂU GIÁ CHÀO

STT	Tên hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ/ĐVT)	Thành tiền (VNĐ)
1					
Cộng					
Thuế GTGT 10%					
Tổng cộng					

Tổng giá trị gói mua sắm (Đã bao gồm thuế GTGT) là:

Bằng chữ:

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT**NGUỒN GỐC/ XUẤT XỨ HÀNG HÓA****ĐỊA ĐIỂM CUNG CẤP****THỜI GIAN CUNG CẤP****PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Ghi chú:

- Nhà cung cấp phải chào tối thiểu đủ các điều kiện theo quy định của Thư mời chào giá.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Stt	Tên, quy cách hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thạch cao nhân tạo Lào Cai	Tấn	15.000		
Thuế VAT 10%					
Tổng giá trị sau thuế					
<i>(Bằng chữ :.....)</i>					

- Khối lượng theo nhu cầu xác báo thực tế của bên mua, trong trường hợp bên A có nhu cầu mua bổ sung thì hai bên sẽ ký Phụ Lục Hợp đồng.

- Đơn giá hàng hóa quy định tại điều 1 là đơn giá thanh toán ở độ ẩm $\leq 6\%$, giao hàng tại kho của bên Mua và đã bao gồm: Chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan để thực hiện hợp đồng, nhưng chưa bao gồm 10% thuế GTGT.

- Mức thuế suất thuế GTGT tại thời điểm ký hợp đồng là 10%. Khi Nhà nước điều chỉnh mức thuế suất thuế GTGT thì hai bên sẽ áp mức thuế suất mới và không cần phải ký phụ lục điều chỉnh.

Điều 2. Quy cách, chất lượng hàng hóa:

2.1 Quy cách chất lượng: Thạch cao nhân tạo Lào Cai dùng để sản xuất xi măng, chỉ tiêu kỹ thuật được qui định cụ thể như sau:

Stt	Tên chỉ tiêu kỹ thuật	ĐVT	Giá trị
1	Hàm lượng $\text{CaSO}_4.2\text{H}_2\text{O}$	%	$\geq 82\%$
2	Hàm lượng SO_3	%	$\geq 38\%$
3	Cặn không tan (CKT)	%	$\leq 12\%$
4	Nồng độ pH		≥ 6
5	Độ ẩm (W)	%	$\leq 6\%$

- Thạch cao có màu sắc đồng đều không được lẫn tạp chất như dầu mỡ, sắt thép, bê tông và các dị vật khác.

2.2 Xử lý tình huống trong giao nhận hàng hóa:

2.2.1. Lô hàng thạch cao có hàm lượng $\text{CaSO}_4.2\text{H}_2\text{O}$ thấp hơn 82%, nếu bên Mua đồng ý nhập hàng thì giá trị thanh toán sẽ bị giảm đi 5.000 đồng/tấn tương ứng với mỗi phần trăm (%) hàm lượng $\text{CaSO}_4.2\text{H}_2\text{O}$ thấp hơn 82%. Tuy nhiên hàm lượng $\text{CaSO}_4.2\text{H}_2\text{O}$ không được thấp hơn 75%.

2.2.2. Lô hàng thạch cao có hàm lượng SO_3 thấp hơn 38%, nếu bên Mua đồng ý nhập hàng thì giá trị thanh toán sẽ bị giảm đi 5.000 đồng/tấn tương ứng với mỗi phần trăm (%) hàm lượng SO_3 thấp hơn 38%. Tuy nhiên hàm lượng SO_3 không được thấp hơn 34,88%.

2.2.3. Lô hàng thạch cao có độ ẩm $\leq 6\%$ thì không quy đổi khối lượng qua cân.

2.2.3. Lô hàng thạch cao có độ ẩm $> 6\%$, nếu bên mua đồng ý nhập hàng thì tính toán lại khối lượng để thanh toán theo công thức sau:

$$G_q = G_{tt} \times \frac{100 - W_{tp}}{100 - 6}$$

Trong đó:

G_q: Khối lượng thạch cao thanh toán với độ ẩm 6%.

G_{tt}: Khối lượng thạch cao thực tế giao nhận qua cân tại kho bên A và tương ứng độ ẩm thực tế.

W_{tp}: Độ ẩm thực tế của thạch cao theo phân tích của Bên A (Cty CP XM Vicem Hoàng Mai cấp) và được Bên B thống nhất.

2.2.5. Lô hàng thạch cao có hàm lượng cặn không tan $> 12\%$, nếu bên Mua đồng ý nhập hàng thì khối lượng thạch cao bị trừ được tính theo công thức sau:

Khối lượng bị trừ = {Khối lượng giao thực tế x (CKT thực tế - 12)/100}

2.2.6. Lô hàng thạch cao có nồng độ pH < 6, nếu bên Mua đồng ý nhập hàng thì bên Mua sẽ tính toán, áp dụng mức phạt phù hợp.

2.2.7. Bên Mua có quyền từ chối nhận hàng hóa nếu có hàm lượng $\text{CaSO}_4 \cdot 2\text{H}_2\text{O}$ và/hoặc hàm lượng SO_3 và/hoặc độ ẩm, và/hoặc cặn không tan, và/hoặc nồng độ pH không đạt yêu cầu của hợp đồng.

Điều 3. Địa điểm, phương thức giao nhận, giám định chất lượng hàng hóa:

3.1. Địa điểm giao nhận: Dưới phương tiện của bên B tại kho Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai.

3.2. Phương thức giao nhận về khối lượng:

- Qua cân điện tử tại NMXM giao nhận.
- Trường hợp thiết bị cân điện tử của bên Mua bị hỏng thì xác định khối lượng hàng bằng phương pháp đo thể tích

3.3. Lấy mẫu và kiểm tra chất lượng

Kết quả kiểm tra giám định chất lượng căn cứ theo kết quả phân tích tại phòng KCS của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai mà bên A cấp thạch cao của bên B vào công ty xi măng đó.

- Mẫu thạch cao sẽ được lấy và kiểm tra theo quy trình của bên Mua tại nơi nhận hàng. Việc lấy mẫu có sự chứng kiến của đại diện bên Bán.

- Mẫu hàng hóa sẽ được chia làm 3 phần, được niêm phong và có chữ ký xác nhận của đại diện bên Bán và bên Mua để chuyển các bên kiểm tra và lưu giữ. Cụ thể như sau:

Phần 1: Phân tích tại phòng thí nghiệm của bên Mua (Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai).

Phần 2: Bên Bán lưu giữ.

Phần 3: Giữ tại phòng Thí nghiệm của bên Mua. Trong trường hợp có khiếu nại liên quan đến chất lượng hàng hóa thì dựa trên cơ sở mẫu lưu để kiểm tra lại tại một đơn vị giám định độc lập. Kết quả giám định do đơn vị này cấp sẽ là kết quả cuối cùng và là cơ sở để hai bên quyết toán lô hàng.

Một phiếu phân tích chất lượng của bên Mua ghi kết luận về chất lượng hàng hóa giao nhận bình quân của một lô hàng có tổng khối lượng giao nhận là ≤ 1.000 tấn. Mỗi lô hàng nhập không quá 10 ngày, nếu quá 10 ngày mà chưa đủ 1.000 tấn thì vẫn được tính là một lô

Trong vòng 05 ngày kể từ ngày lấy mẫu, bên Mua sẽ gửi cho bên Bán 01 bản chính Phiếu phân tích chất lượng của lô hàng.

- Trường hợp kết quả phân tích của các bên có sai lệch mà hai bên không thỏa thuận được, thì mẫu lưu (do bên mua giữ còn nguyên niêm phong), được đại diện hai bên cùng đưa đến một cơ quan giám định độc lập, do hai bên thống nhất chỉ định, để giám định đối chứng. Kết quả giám định của cơ quan này là cơ sở để xác định chất lượng lô hàng. Mọi chi phí phát sinh do bên sai chịu.

Điều 4. Điều khoản thanh, quyết toán:

- Thanh quyết toán theo hàng tháng.

- Bên A thanh toán 100% giá trị lô hàng trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ thanh toán của bên B.

- Hồ sơ thanh toán:

- + Hoá đơn GTGT của bên bán.
- + Biên bản phân tích chất lượng, độ ẩm của Cty CP XM Vicem Hoàng Mai.
- + Biên bản đối chiếu khối lượng có xác nhận của hai bên.
- + Bản gốc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (Phiếu phân tích chất lượng).

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

Điều 5. Trách nhiệm của mỗi bên:

5.1. Trách nhiệm của bên A :

- Thông báo trước cho bên B về kế hoạch nhập hàng ít nhất là 5 ngày.
- Phối hợp với bên B tổ chức lấy mẫu, nhanh chóng xuống hàng trên phương tiện của bên B, kiểm tra nghiệm thu theo quy định tại Điều 3 ghi trong hợp đồng.
- Có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo đúng quy định tại Điều 4 ghi trong hợp đồng.

- Bên A ủy quyền cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM tại Hoàng Mai (Có địa chỉ: Khối 6, Phường Quỳnh Thiện, Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An – Mã số thuế: 0100106352-018) thực hiện giao nhận hàng hóa, đối chiếu và tiếp nhận hóa đơn GTGT để thanh toán tiền hàng với bên B và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của bên B:

- Đảm bảo cung cấp hàng hoá đúng chất lượng như khoản 2.1 Điều 2 ghi trong hợp đồng.
- Đảm bảo cung cấp hàng hóa đủ khối lượng, đúng tiến độ theo cam kết với bên A.
- Tổ chức giao hàng cho bên B kịp thời đảm bảo kế hoạch sản xuất của bên A.
- Đối với khối lượng hàng hoá không đảm bảo chất lượng, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2.2 Điều 2 của hợp đồng.
- Cung cấp các chứng từ cần thiết đảm bảo tính pháp lý của hàng hóa cung cấp.
- Có quyền từ chối cấp hàng nếu bên A vi phạm Điều 4 ghi trong hợp đồng về thanh quyết toán.

Điều 6. Bất khả kháng:

- Cả hai bên không phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện nghĩa vụ của mình được quy định trong Hợp đồng nếu như các nghĩa vụ đó không thể hoặc khó có thể thực hiện được do các nguyên nhân bất khả kháng xảy ra bất ngờ ngoài ý muốn của hai bên dẫn việc một hoặc cả hai bên không thể thực hiện tiếp tục thực hiện Hợp đồng mặc dù đã cố gắng khắc phục thiên tai, địch họa, chiến tranh, đình công, bạo loạn, bị phá hoại, những thay đổi trong chính sách của Nhà nước buộc hai bên phải chấm dứt Hợp đồng.

Sau khi kết thúc tình trạng bất khả kháng, hợp đồng này sẽ tiếp tục thực hiện trừ khi có thỏa thuận khác.

- Ngoài những trường hợp bất khả kháng gây ra nêu trên nếu một trong hai bên tự ý chấm dứt hợp đồng trước thời gian hoặc vi phạm các nghĩa vụ của mình qui định trong hợp đồng gây thiệt hại về kinh tế cho phía bên kia thì phải chịu phạt và bồi thường thiệt hại đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 7. Điều khoản chung:

- Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký của Hợp đồng, không bên nào được đơn phương thay đổi và hủy bỏ hợp đồng. Mọi thay đổi của Hợp đồng phải được hai bên thống nhất bằng văn bản và xác nhận bằng cách ký Phụ lục hợp đồng.

- Các bên thống nhất: Nếu có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trước hết các bên sẽ giải quyết bằng thương lượng, hòa giải, trên tinh thần vì lợi ích của các bên.

- Trong trường hợp các bên không thể giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải, các bên thống nhất giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân Bên khởi kiện để giải quyết. Mọi chi phí do Bên có lỗi chịu.

- Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, sau 15 ngày khi hai Bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình ghi trong hợp đồng và không có ý kiến bằng văn bản thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

- Hợp đồng này có 05 trang, được thành lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 03 bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B